

NGUYÊN NHÂN VÀ CÁCH KHẮC PHỤC KHÓ KHĂN TRONG KỸ NĂNG NÓI TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG DƯỢC TRUNG ƯƠNG HẢI DƯƠNG

Vương Thị Liên, Phạm Thị Hương
Bộ môn Ngoại ngữ - Tin học, Trường Cao đẳng Dược TW Hải Dương

Tóm tắt: Để giao tiếp tốt bằng Tiếng Anh cần có sự tổng hợp của nhiều kỹ năng, nói là sự thể hiện trực tiếp khi giao tiếp giữ vai trò quan trọng nhất. Trong bốn kỹ năng (nghe, nói, đọc và viết), nói là một kỹ năng mà sinh viên cho là khó nhất vì nhiều lý do: Sinh viên thường cho rằng do thiếu vốn từ vựng; thiếu sự tự tin; không biết sử dụng từ vựng đã học, đã có vào ngữ cảnh giao tiếp và nhiều lý do khác. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung vào việc tìm hiểu một số nguyên nhân mà sinh viên trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương thường gặp phải khi nói bằng Tiếng Anh và đưa ra một số giải pháp nhằm giúp sinh viên cải thiện kỹ năng nói một cách tối ưu nhất.

Từ khóa: Kỹ năng giao tiếp; Kỹ năng nói tiếng Anh; Phương pháp dạy học.

CAUSES AND SOLUTIONS TO OVERCOME DIFFICULTIES IN ENGLISH SPEAKING SKILLS OF STUDENTS AT HAI DUONG CENTRAL COLLEGE OF PHARMACY

Vuong Thi Lien, Pham Thi Huong
Department of Foreign Languages and Informatics, Hai Duong Central College of Pharmacy

Abstract: To communicate well in English requires a synthesis of many skills, speaking is the direct expression when communicating plays the most important role. Of the four skills (listening, speaking, reading and writing), speaking is a skill that students consider the most difficult for many reasons: Students often think that it is due to lack of vocabulary; lack of confidence; not knowing how to use the vocabulary they have learned in communication contexts and many other reasons. In this article, we focus on finding out some of the reasons that students of Hai Duong Central College of Pharmacy often encounter when speaking in English and offer some solutions to help students improve their speaking skills in the most optimal way.

Keywords: Communication skills; English speaking skills; Teaching methods.

Nhận ngày: 10/07/2025

Phản biện: 05/08/2027

Duyệt đăng: 09/08/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hiện nay, ngoại ngữ nói chung, tiếng Anh nói riêng đã trở thành một công cụ tiên quyết, là phương tiện đắc lực và hữu hiệu khai thác những lợi thế của quá trình toàn cầu hóa trong sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước. Vậy để đạt được hiệu quả trong quá trình dạy và học tiếng Anh cho sinh viên (SV) tại trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương, giảng viên (GV) phải chú trọng giúp SV nâng cao bốn kỹ năng (KN): nghe, nói, đọc, viết) là việc làm có ý nghĩa lý luận và thực tiễn thiết thực nhằm giúp SV nâng cao khả năng tư duy, thành thạo trong giao tiếp đó - yêu cầu cấp bách của toàn xã hội, các công ty và các nơi làm việc. Tuy nhiên trong thực tế SV trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương gặp phải nhiều khó khăn nhất là kỹ năng nói (KNN). Qua khảo sát ban đầu bằng bảng hỏi thì có 65% SV gặp nhiều khó khăn, 25% SV thấy không quá khó và có 10% SV ở mức khá giỏi. Với kết quả này, ảnh hưởng lớn đến kết quả học tập của SV. Để giúp SV cải thiện và vượt qua khó khăn này thì việc tìm ra hướng khắc phục là điều cần thiết góp phần nâng cao chất lượng dạy và học đặc biệt là nâng cao KNN cho SV.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Một số khái niệm liên quan

2.1.1. Kỹ năng nói

Nói là một kỹ năng ngôn ngữ chính mà các chương trình học tiếng Anh như một ngoại ngữ đã tìm cách phát triển để giúp người học diễn đạt ý tưởng của mình một cách phù hợp và giao tiếp thành công. Khả năng nói thành thạo đã trở thành bằng chứng cho thấy việc học một ngôn ngữ đã đạt được thành công. Tuy nhiên, nói được coi là kỹ năng khó nhất trong việc thành thạo một ngôn ngữ vì tính tự phát của nó và việc thực hiện các phương pháp giảng dạy thông thường nhấn mạnh đến khả năng ghi nhớ và vai trò thụ động của người học. Do vậy, trong quá trình giảng dạy GV không ngừng tìm kiếm các phương pháp giúp SV - người học cải thiện kỹ năng nói. Nói là một trong những kỹ năng quan trọng nhất khi học một ngoại ngữ, trong đó có ngôn ngữ Anh. KNN còn có vai trò hỗ trợ sự phát triển của các kỹ năng khác như kỹ năng đọc, kỹ năng viết và kỹ năng nghe. Chính vì tầm quan trọng của kỹ năng nói, các nghiên cứu về cải thiện kỹ năng nói là một vấn

đề được nhiều giảng viên tiếng Anh quan tâm cả trên thế giới và trong nước.

Hayriye Kayi trong bài viết “Teaching Speaking: Activities to Promote Speaking in a Second Language” cho rằng nói là một phần quan trọng của việc học và dạy ngôn ngữ thứ hai. Mặc dù tầm quan trọng của nó, nhưng trong nhiều năm, việc dạy kỹ năng nói đã bị đánh giá thấp và giảng viên tiếng Anh vẫn tiếp tục dạy kỹ năng nói bằng hình thức bắt chước hoặc ghi nhớ các bài hội thoại. Tuy nhiên, thế giới ngày nay đòi hỏi mục tiêu của việc dạy kỹ năng nói là cải thiện kỹ năng giao tiếp của sinh viên, bởi vì chỉ bằng cách đó, sinh viên mới có thể thể hiện bản thân và học cách tuân theo các quy tắc văn hóa xã hội phù hợp trong từng hoàn cảnh giao tiếp. Để dạy người học ngôn ngữ thứ hai cách nói tốt nhất có thể, tác giả đã đưa ra một số hoạt động có thể áp dụng trong các lớp học ngoại ngữ dưới sự hướng dẫn của giảng viên như: Hoạt động đóng vai (Role Play); Điền thông tin còn thiếu (Information Gap); Kể chuyện (Storytelling); Kể chuyện qua tranh (Picture Narrating)...

Nói là một trong bốn kỹ năng (nghe, nói, đọc, và viết) rất quan trọng cho sự phát triển ngôn ngữ trong giao tiếp của con người. Cách đây hàng trăm năm, đã có rất nhiều công trình nghiên cứu của các nhà ngôn ngữ học nổi tiếng đưa ra những quan điểm, định nghĩa, khái niệm khác nhau về cách giao tiếp (lời nói). Có một số định nghĩa về kỹ năng nói tiếng Anh như một ngoại ngữ (EFL). Nói là một loại cầu nối giữa người học trong lớp học với thế giới bên ngoài. Nói là việc sử dụng ngôn ngữ bằng lời nói và một phương tiện truyền đạt thông qua đó con người giao tiếp với nhau. Kayi cho biết thêm: nói là một quá trình xây dựng và chia sẻ nghĩa thông qua việc sử dụng các biểu tượng bằng lời nói và phi ngôn ngữ, trong các bối cảnh khác nhau. Trong nghiên cứu, nói được định nghĩa là khả năng tạo ra những lời phát biểu/ diễn ngôn có ý nghĩa bằng lời nói để nói với người khác và sử dụng ngữ pháp và từ vựng một cách chính xác.

2.1.2. Các thành tố của kỹ năng nói

Kỹ năng nói trong ngoại ngữ nói chung, tiếng Anh nói riêng đều là hợp phần của 04 thành tố: (1).Phát âm (Pronunciation): Phát âm là hành động hoặc cách thức của người nói nhằm tạo ra ngôn ngữ rõ ràng hơn khi họ nói. Nó bao gồm đặc điểm phân đoạn, nguyên âm, phụ âm, trọng âm của từ, thanh điệu và ngữ điệu. Vì thế, nếu người

nói muốn có thể nói tiếng Anh lưu loát thì cần phải phát âm chuẩn các âm vị, sử dụng trọng âm và ngữ điệu phù hợp và nói bằng lời nói có tính kết nối; (2).Từ vựng (Vocabulary): Từ vựng là một thành tố rất cơ bản trong việc học nói tiếng Anh. Nó bao gồm một từ đơn, các cụm từ và thành ngữ. Một người không thể giao tiếp hoặc bày tỏ ý tưởng của mình một cách hiệu quả cả bằng lời nói và dạng viết nếu họ không có đủ vốn từ vựng; (3).Ngữ pháp (Grammar): Ngữ pháp là đơn vị nghĩa cơ bản, như từ và một bộ quy tắc để kết hợp chúng thành một câu mới, đó là hệ thống các quy tắc chi phối sự sắp xếp thông thường và mối quan hệ của các từ trong câu; (4).Độ trôi chảy, lưu loát (Fluency): Là khả năng nói chuyện thoải mái mà không dừng lại hoặc do dự quá nhiều. Khi nói trôi chảy, người nói có thể truyền đạt thông điệp bằng bất kỳ nguồn lực và khả năng nào mà họ có bất kể ngữ pháp và những sai lầm khác. Sự trôi chảy là khả năng trả lời mạch lạc bằng cách kết nối các từ và cụm từ, phát âm rõ ràng, sử dụng trọng âm và ngữ điệu. Sự lưu loát là mức độ mà người học có thể nói ở tốc độ có thể chấp nhận được với vài lỗi sai và do dự lúc bắt đầu.

2.2. Những khó khăn của SV trường Cao đẳng Dược Trung ương Hải Dương gặp phải trong thực hành kỹ năng nói

Thứ nhất, khó khăn trong việc vận dụng từ và cấu trúc để diễn đạt thành lời. Trong giao tiếp hàng ngày cho dù tiếng Anh hay tiếng Việt, các chủ thể giao tiếp đều mong muốn diễn đạt một cách trôi chảy, ngắn gọn, xúc tích, dễ hiểu đến người đang trực tiếp hoặc gián tiếp giao tiếp với mình. Tuy nhiên trong thực tế tại các lớp học tiếng Anh của nhóm tác giả nói riêng, SV thường gặp rất nhiều khó khăn để giao tiếp, hội thoại hay thảo luận. SV hiểu vấn đề nhưng lại rất khó khăn, cá biệt có trường hợp không diễn đạt được bằng lời. Khi GV cho thảo luận một chủ đề nào đó ví dụ; Chủ đề về “Old and New”, “Shopping”, “Fashion”,...quá trình tư duy của SV xuất hiện nhiều từ hỗn độn, SV không biết sắp xếp thành câu mà chỉ nói bột phát hoặc diễn đạt được bằng ngôn ngữ tiếng Việt. Nhiều SV thiếu vốn từ vựng và gặp nhiều khó khăn trong việc nhớ từ vựng bằng tiếng Anh, việc này dẫn đến SV chán nản, xấu hổ và không dám nói vì sợ sai. Đặc biệt phần kết nối, xâu chuỗi các thông tin, từ vựng thành câu có nghĩa rất lúng túng, không chắc ngữ pháp nên câu cú không rõ ràng dẫn đến việc gián đoạn trong hội thoại điều này là nguyên nhân ảnh hưởng tới kết quả học tập của SV

Thứ hai, phát âm và nghe hiểu: Phát âm và nghe hiểu có mối quan hệ mật thiết với nhau để tạo nên thành công trong giao tiếp. Phát âm chính xác sẽ giúp người nghe hiểu tốt và ngược lại nếu người nghe hiểu tốt sẽ giúp bạn phát âm chuẩn. Qua khảo sát 270 SV của nhà trường cho thấy có đến 68,3% SV cho biết, bản thân rơi vào tình trạng thiếu hụt vốn từ vựng, sử dụng các mẫu câu không chắc, nhất là các câu hội thoại dài, nhiều từ vựng mang tính chuyên ngành, đặc biệt có đến 71,4% SV cho biết không tự tin trong cách phát âm và sợ nói sai, nói ngọng (hạn chế do mang đậm dấu ấn phương ngữ). Sở dĩ có tình trạng này phải chăng thần thừa nhận có một thực tế đang diễn ra hiện nay trong giáo dục phổ thông chưa chú trọng đến dạy phát âm, các tiết học không thể bao quát hết được từng đối tượng, phương tiện, thiết bị giáo cụ cũng thiếu hụt vì vậy, khi lên bậc học sau trung học phổ thông, SV gặp nhiều rào cản trong việc thực hành kỹ năng nói khi học tiếng Anh. Bên cạnh đó, thực tế chất lượng đầu vào của SV nhà trường chưa cao, số lượng SV có chứng quốc tế như: IELTS, TOEFL, TOEIC và các chứng chỉ trong nước như Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam vào học tại trường là không có.

Thứ ba, nói trước đám đông: Thực tế giảng dạy tiếng Anh tại nhà trường cho thấy rào cản lớn nhất đối với SV khi học tiếng Anh là: SV cho rằng mình không có năng khiếu ngoại ngữ, SV bị ảnh hưởng từ đối tượng xung quanh khi họ phát âm sai hay đặt câu sai thì bị các bạn cười chê, do đó họ càng rụt rè và thiếu tự tin. Đây là tâm lý, rào cản chung của SV Việt Nam, không riêng gì SV trường Cao Đẳng Dược TW Hải Dương, thậm chí, ngay cả SV chuyên tiếng Anh cũng xuất hiện hiện tượng này. Thiếu tự tin vào bản thân, không dám phát biểu hay đưa ra quan điểm của mình. Thậm chí ngồi im lặng suốt cả buổi học,...là bạn đồng minh của việc ngại giao tiếp, thu mình, không cởi mở,...dần mất niềm tin vào bản thân.

2.3. Nguyên nhân của những khó khăn mà SV trường CĐ Dược TW Hải Dương thường gặp khi thực hành kỹ năng nói trong tiếng Anh

Thứ nhất, thiếu vốn từ vựng và kiến thức nền. D.A Wilkins cho rằng không có ngữ pháp tốt thì hoạt động giao tiếp sẽ không mang lại hiệu quả, không có từ vựng phong phú, đa dạng thì hoạt động giao tiếp không thể tiến hành. Nếu không có vốn từ vựng SV không thể giao tiếp tốt, không có vốn từ vựng sẽ gây cản trở cho việc phát triển

KNN của SV. Tuy nhiên, nếu quá lạm dụng hay không biết cách dùng từ điển hiệu quả sẽ làm hạn chế khả năng tư duy và lượng từ vựng của SV. Khi tra từ điển chúng ta có thể biết ngay nghĩa của từ cần dùng tuy nhiên sau đó lại quên ngay. Như vậy, có thể nói thiếu vốn từ vựng và kiến thức nền sẽ tác động trực tiếp tới việc tư duy bằng tiếng Anh của người học. Đó là nguyên nhân chính gây ra những khó khăn cho việc phát triển các KNN của SV trường Cao đẳng Dược TW Hải Dương hiện nay.

Thứ hai, ảnh hưởng của tiếng việt còn mang đậm dấu ấn phương ngữ và sự khác biệt giữa tiếng Anh và tiếng Việt. Những nhân tố này đều có tác động đáng kể đến việc học và nói tiếng Anh của SV Việt Nam nói chung, SV trường CĐ Dược TW Hải Dương nói riêng. Hệ thống âm thanh của tiếng Việt khác biệt so với tiếng Anh, đặc biệt là các nguyên âm và phụ âm đôi khi không có trong tiếng Việt. Điều này, dẫn đến việc SV thường phát âm sai các từ tiếng Anh, đặc biệt là các âm mà tiếng Việt không có; Cấu trúc câu trong tiếng Việt và tiếng Anh có nhiều điểm khác biệt. SV thường dịch câu từ tiếng Việt sang tiếng Anh theo cấu trúc tiếng Việt, dẫn đến câu văn tiếng Anh không tự nhiên hoặc khó hiểu. Một số từ vựng tiếng Việt có thể được sử dụng theo cách tương tự trong tiếng Anh, nhưng cũng có nhiều từ vựng không có từ tương đương, hoặc có cách diễn đạt khác. Việc sử dụng từ vựng không chính xác có thể gây hiểu nhầm hoặc làm giảm sự trôi chảy của giao tiếp.

Thứ ba, môi trường, phương pháp học tập và thực hành. Học tiếng Anh nói riêng và học ngôn ngữ nói chung, môi trường ngôn ngữ đóng vai trò rất quan trọng. Người học tiếng Việt luôn sống trong môi trường ngôn ngữ còn người học tiếng Anh hoàn toàn thoát ly khỏi môi trường ngôn ngữ tự nhiên. Do đó, người học không có nhu cầu, không có đối tượng, không có hoàn cảnh để giao tiếp, rèn luyện các kỹ năng nghe, nói. Thực tế, số giờ học tiếng Việt gấp nhiều lần số giờ học ngôn ngữ tiếng nước ngoài. Xét về mặt rèn luyện kỹ năng giao tiếp thì tất cả các bộ môn văn hóa đều có phần đóng góp tích cực cho việc nâng cao trình độ tiếng Việt. Còn tiếng Anh chỉ có môi trường học tiếng Anh trên lớp với thời gian theo quy định cứng trong chương trình đào tạo ở các cấp học, bậc học và thời gian học.

2.4. Phương pháp khắc phục khó khăn

Thứ nhất, cung cấp thêm vốn từ vựng, điều chỉnh và tìm hiểu những chủ đề liên quan và phù hợp với đối tượng SV: Cung cấp vốn từ vựng, các

chủ đề bài giảng phù hợp, cập nhật sẽ giúp SV thể hiện những ý kiến, ý tưởng của mình bằng tiếng Anh. SV sẽ hứng thú tham gia các hoạt động cặp, nhóm để trình bày ý tưởng của nhóm mình. Khác với việc rèn luyện kỹ năng đọc và viết, rèn luyện KNN cần phải có vốn từ để giao tiếp và đối thoại với những người xung quanh.

Thứ hai, làm cho từ mới trở nên quen thuộc. Có nhiều biện pháp khác nhau, điển hình như: (1). Dùng thẻ từ mới: SV có thể dùng thẻ giấy trắng hay các màu sắc để tăng sự hấp dẫn với tấm thẻ

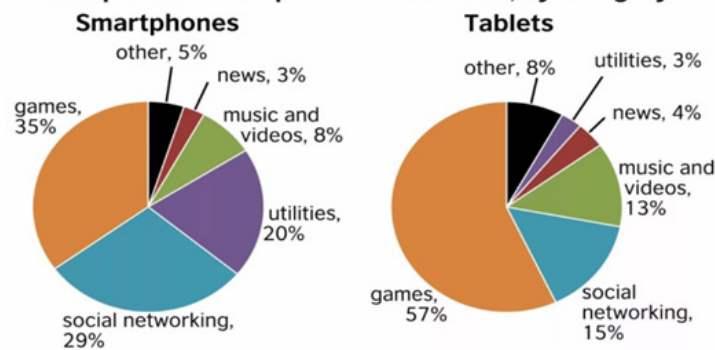
của mình. Trên mỗi tấm thẻ, một mặt viết từ, phiên âm mặt còn lại sẽ ghi ý nghĩa từ vựng. SV có thể nhìn vào từ để học và đoán nghĩa, mặt khác SV có thể kiểm tra nghĩa sau khi phán đoán,...thêm vào đó SV có thể dán các tấm thẻ đó ở góc học tập hay khu vực dễ ghi nhớ để học từ vựng; (2). Tạo sổ ghi nhớ: Một là: SV nên ghi chép từ mới theo cột hay biểu bảng như: Từ vựng - Phiên âm - Ý nghĩa.

Hai là: sắp xếp từ theo từ loại. Trong tiếng Anh, trật tự từ (word order) rất quan trọng để câu có nghĩa. **Ví dụ:**

1. Danh từ (Nouns)	- Chủ ngữ (Subject): The cat is sleeping. - Tân ngữ (Object): She is reading a book. - Bổ ngữ (Complement): This is my car.
-----------------------	---

Ba là: Ghi theo chủ điểm hay kết hợp cùng biểu đồ. Ví dụ:

Time spent on smartphones and tablets, by category



Bốn là: sắp xếp từ theo từ đồng nghĩa và trái nghĩa. Ví dụ:

Phân loại	Ví dụ
Nhóm 1: Các từ trái nghĩa không có điểm chung về cấu trúc (Complementary Antonyms) -> Những từ trong cặp từ có thể đứng riêng lẻ với nhau.	+ big - small: to - nhỏ + off - on: bật - tắt + push - pull: đẩy - kéo
Nhóm 2: Các cặp tính từ trái nghĩa không có điểm chung với nhau về cấu trúc -> Những từ này phải cùng tồn tại để biểu thị ý nghĩa của nhau (Relational Antonyms).	+ doctor - patient: bác sĩ - bệnh nhân. + give - receive: cho - nhận

Thứ ba, luyện ngữ âm và nghe hiểu: Phát âm đóng vai trò quan trọng trong quá trình học tiếng Anh bởi đó là nhân tố hiển diện nhất khiến mọi người nhận định về khả năng tiếng Anh của bạn. Do đó, SV phải thường xuyên luyện tập cách phát âm thậm chí cả khi bạn đã giao tiếp được bằng tiếng Anh.

Bốn là, sử dụng từ và thường xuyên ôn lại: Từ vựng là nền tảng của ngôn ngữ. Việc học và thường xuyên sử dụng từ mới giúp SV diễn đạt

ý tưởng, suy nghĩ một cách rõ ràng và chính xác hơn, cả trong giao tiếp nói và viết. SV có thể diễn đạt ý của mình một cách đa dạng và phong phú hơn, tránh việc lặp đi lặp lại một vài từ quen thuộc. Bên cạnh đó, từ vựng tiếng Anh không chỉ giúp SV hiểu rõ hơn về ngôn ngữ, mà còn giúp SV tiếp cận với nhiều nguồn thông tin, kiến thức từ sách vở, tài liệu, báo chí, và các trang web. Điều này giúp SV mở rộng kiến thức và hiểu biết về nhiều lĩnh vực khác nhau. Việc thường xuyên ôn

lại từ vựng sẽ giúp SV có vốn từ vựng đa dạng, phong phú, tạo nền tảng thuận lợi nâng cao chất lượng đào tạo, giao tiếp và nói tiếng Anh.

III. KẾT LUẬN

KNN là một trong bốn kỹ năng khó nhất trong các kỹ năng khi học ngoại ngữ. Bài viết đã đưa ra một số đề xuất nhằm cải thiện tốt kỹ năng nói cho SV trường CĐ Dược TW Hải Dương nhằm nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh nói

chung, KNN tiếng Anh nói riêng. Tuy nhiên, vì thời gian hạn chế nên việc áp dụng thường xuyên chưa nhiều lần để kiểm tra mức độ hiệu quả của hoạt động. Nhóm tác giả đã tìm ra được nguyên nhân, khó khăn và đề xuất một số cách khắc phục và ứng dụng giúp người học có phương pháp phù hợp đồng thời tạo nguồn cảm hứng giúp SV cải thiện kỹ năng nói và đạt được kết quả cao trong việc dạy và học tiếng Anh của nhà trường.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Harmer, J., (2007), *The Practice of English Language*.
2. Phan Hà, (2003), *Làm thế nào để nói tiếng Anh trôi chảy*, Nxb Giáo dục Việt Nam.
3. Trương Trần Minh Nhật, (2018), *Thực trạng kỹ năng nói tiếng Anh và đề xuất một số hoạt động tự rèn luyện nói tiếng Anh ngoài lớp học cho sinh viên chuyên ngành kỹ thuật trường Đại học Công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh*, Tạp chí Giáo dục, số 435, (Kì 1-8/2018).
4. Nunan, D, (2015), *“Teaching English to speakers of other languages: An introduction”*. New York, NY: Routledge.
5. Parrish, B, (2019), *Teaching Adult English Language Learners: A Practical Introduction (2nd ed.)*. Cambridge University Press.